

Số: /KH-UBND

Ia Toi, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022-2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030 trên địa bàn xã Ia Toi

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/02/2021 của Chính phủ về việc quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025; Nghị định 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

Căn cứ Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình, phương pháp rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 -2030;

Thực hiện Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 30/7/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Ủy ban nhân dân xã Ia Toi ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030 trên địa bàn xã Ia Toi, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

Xác định chính xác số hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 quy định tại Điều 2 Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030 để làm cơ sở đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2026; đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã; đồng thời phục vụ công tác quản lý nhà nước và thực hiện các chính sách an sinh xã hội theo quy định.

b) Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030

Xác định chính xác hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030 quy định tại Nghị định số 351/2025/NĐ-CP làm cơ sở thực hiện chính sách giảm nghèo từ ngày 01 tháng 01 năm 2027; đồng thời phục vụ xây dựng mục tiêu, chỉ tiêu, kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2027 - 2030 và hằng năm.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đúng quy định của pháp luật; bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, dân chủ và có sự tham gia của cộng đồng dân cư. Kết quả rà soát phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của hộ gia đình tại thời điểm rà soát; không để xảy ra tình trạng bỏ sót hoặc xác định không đúng đối tượng theo quy định;

- Tổ chức đồng thời hai cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030; bảo đảm thực hiện đúng quy trình, phương pháp, bộ công cụ rà soát, biểu mẫu và mục đích sử dụng kết quả của từng cuộc rà soát; không để chồng chéo, nhầm lẫn giữa hai chuẩn nghèo;

- Kết quả của hai cuộc rà soát được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo tại địa chỉ <https://csdlhn.mae.gov.vn> theo quy định.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ TỔ CHỨC RÀ SOÁT

1. Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

- Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

- Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống

trung bình;

- Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn phương pháp rà soát và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo (*hợp nhất của 03 Thông tư: Thông tư số 07/2021/TT-BLDTBXH ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tư 02/2022/TT-BLDTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tư 13/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường*).

2. Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030

- Nghị định số 351/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2026-2030;

- Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn quy trình rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo; phương pháp rà soát và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI ĐIỂM RÀ SOÁT

1. Đối tượng rà soát: Hộ gia đình thuộc diện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo là những người cùng đăng ký thường trú hoặc cùng đăng ký tạm trú tại một chỗ ở hợp pháp theo quy định của pháp luật về cư trú; gồm: (i) Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do UBND cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát; (ii) Hộ gia đình có Giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Phạm vi rà soát: 10 thôn trên địa bàn xã.

3. Đơn vị rà soát: Đơn vị rà soát là các thôn trên địa bàn xã.

4. Thời gian rà soát: Từ ngày 01 tháng 9 năm 2026 đến hết ngày 14 tháng 12 năm 2026 trên địa bàn các thôn tổ chức đồng thời:

- Rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025.

- Rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và nội dung của cuộc rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 và cuộc rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030, tạo sự thống nhất trong nhận thức và tổ chức thực hiện;

- Tuyên truyền, phổ biến để cán bộ, Nhân dân hiểu đúng về chuẩn nghèo đa chiều, quy trình, phương pháp rà soát, bộ công cụ rà soát; quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của hộ gia đình trong việc cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin phục vụ công tác rà soát;

- Vận động người dân chủ động đăng ký rà soát khi hộ gia đình có nhu cầu hoặc có sự thay đổi về điều kiện kinh tế, thu nhập, mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản; kịp thời phát hiện các hộ gia đình gặp khó khăn, rủi ro, biến cố trong năm để hướng dẫn thực hiện đăng ký rà soát theo quy định;

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương; tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, Cổng/Trang thông tin điện tử, mạng xã hội, hội nghị, sinh hoạt cộng đồng; lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, hoạt động thông tin lưu động, phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Quy trình, phương pháp, công cụ rà soát

a) Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

- Quy trình rà soát: Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và khoản 2 Điều 43 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

- Phương pháp và công cụ rà soát: Thực hiện theo quy định tại Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn phương pháp rà soát và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

b) Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn đa chiều giai đoạn 2027 - 2030

- Quy trình rà soát: Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy trình rà soát định kỳ hằng năm đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030;

- Phương pháp rà soát, công cụ rà soát: Thực hiện theo phương pháp và bộ công cụ rà soát quy định tại Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy trình rà soát định kỳ hằng năm đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030.

3. Mẫu, biểu tổng hợp

3.1 Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo

năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

Thực hiện theo mẫu số 7.1 đến 7.11, Phụ lục VII ban hành kèm theo văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo.

3.2 Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030

- Mẫu, biểu tổng hợp, báo cáo sơ bộ kết quả rà soát định kỳ hằng năm và rà soát trong năm theo Mẫu số 3.1 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT.

- Mẫu, biểu tổng hợp, báo cáo chính thức kết quả rà soát định kỳ hằng năm theo các Mẫu số từ 3.1 đến 3.10 Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn kinh phí đã được giao trong dự toán ngân sách năm 2026 (*Tại Quyết định số 137/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND xã Ia Tori*) và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

4. Tiến độ tổ chức thực hiện

a) Giai đoạn chuẩn bị rà soát (từ ngày 01/8 đến ngày 30/8/2026)

- Phòng kinh tế xã tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện; triển khai các văn bản hướng dẫn, biểu mẫu, tài liệu nghiệp vụ phục vụ công tác rà soát do cơ quan cấp trên cung cấp; phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các cơ quan, đơn vị, công chức được giao phụ trách giảm nghèo, trưởng thôn trực tiếp tham gia rà soát hộ nghèo năm 2026; thành lập lực lượng rà soát, phân công điều tra viên; tổ chức triển khai, hướng dẫn nghiệp vụ cho lực lượng rà soát và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ công tác rà soát theo quy định.

b) Tổ chức rà soát (từ ngày 01/9 đến ngày 28/10/2026)

+ Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ, Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường và khoản 2 Điều 43 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ.

+ Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030 theo quy định tại Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Việc tổ chức thực hiện hai cuộc rà soát phải bảo đảm đúng quy trình, phương pháp, bộ công cụ rà soát, thẩm quyền, tiến độ thực hiện và chế độ báo cáo theo quy định của từng văn bản; không để chồng chéo, nhầm lẫn giữa hai chuẩn nghèo và kết quả của từng cuộc rà soát.

c) Tổng hợp, báo cáo kết quả sơ bộ

- Phòng Kinh tế xã là Cơ quan thường trực tham mưu Ban chỉ đạo kiểm tra, tổng hợp và hoàn thiện kết quả rà soát của từng thôn; báo cáo kết quả sơ bộ của từng cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030 về Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 03/11/2026**.

d) Báo cáo, xin ý kiến đối với kết quả rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025

Đối với rà soát, công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025, Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo xã (*Phòng Kinh tế xã*) tham mưu Chủ tịch UBND xã tổng hợp kết quả rà soát; báo cáo, xin ý kiến của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường (*được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền tại Quyết định số 1297/QĐ-UBND ngày 22/10/2025*) trước khi quyết định công nhận kết quả; gửi hồ sơ về Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 25/11/2026**.

đ) Công nhận, báo cáo và công bố kết quả chính thức

- Chủ tịch UBND xã quyết định công nhận kết quả rà soát và công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025; Xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp và chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030; báo cáo kết quả chính thức về Sở Nông nghiệp và Môi trường **trước ngày 05/12/2026**.

e) Cập nhật kết quả rà soát lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo và cấp Giấy chứng nhận

- Cập nhật đầy đủ, chính xác kết quả của từng cuộc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo tại địa chỉ <https://csdlhn.mae.gov.vn> theo quy định; hoàn thành **trước ngày 31/12/2026**.

- Chủ tịch UBND xã cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định đối với kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030; hoàn thành **trước ngày 31/12/2026**.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025 và rà soát hộ

nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030 trên địa bàn xã.

- Căn cứ Kế hoạch của UBND xã, tổ chức tuyên truyền, phổ biến mục đích, yêu cầu, nội dung cuộc rà soát; tổ chức lực lượng rà soát; phân công nhiệm vụ, hướng dẫn nghiệp vụ cho các thành viên lực lượng rà soát thực hiện đúng quy trình, phương pháp và bộ công cụ rà soát; bố trí nhân lực và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ công tác rà soát, bảo đảm việc rà soát được thực hiện đúng quy định, đúng tiến độ và đạt chất lượng.

- Tham mưu UBND xã Ban hành Quyết định Kiện toàn, đổi tên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã Ia Tori thành Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030; Kiện toàn Tổ rà soát viên thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026.

- Thực hiện việc công nhận kết quả rà soát và công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo theo đúng quy định; thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ quy định tại khoản 3 Điều 10 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg và khoản 4 Điều 9 Thông tư số 25/2026/TT-BNNMT; bảo đảm đúng quy trình, phương pháp, bộ công cụ rà soát, đúng đối tượng, công khai, dân chủ, khách quan, minh bạch và đúng tiến độ;

- Tăng cường công tác kiểm tra, phúc tra kết quả rà soát trong quá trình tổ chức thực hiện; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những sai sót; giải quyết hoặc kiến nghị giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Cập nhật đầy đủ, chính xác kết quả của hai cuộc rà soát lên Hệ thống cơ sở dữ liệu hộ nghèo theo quy định; cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định đối với kết quả rà soát theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027-2030.

- Kịp thời nắm bắt tình hình, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện; báo cáo Ban chỉ đạo để tổng hợp, tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh chỉ đạo, giải quyết theo thẩm quyền;

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả theo dõi, chỉ đạo địa bàn được phân công.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Phối hợp với UBND xã tham gia tuyên truyền, giám sát quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 - 2025; chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2027 - 2030; bảo đảm việc rà soát được thực hiện công khai, dân chủ, minh bạch, đúng quy định.

- Chỉ đạo Ban Công tác Mặt trận thôn và các tổ chức thành viên của Mặt trận phát huy vai trò trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân; phối hợp tham

gia các cuộc họp dân cư để bình xét, công khai kết quả rà soát; giám sát việc tổ chức thực hiện, kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị (nếu có) với chính quyền xã và cơ quan có thẩm quyền.

3. Phòng Văn hóa- Xã hội

Tăng cường tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung và quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp năm 2026; lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, hoạt động thông tin cơ sở, thông tin lưu động và các hình thức truyền thông phù hợp nhằm tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công

Tăng cường công tác đưa tin, tiếp phát các Chương trình tuyên truyền về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030.

5. Trưởng thôn các thôn

Tổ chức tuyên truyền đến người dân trên địa bàn quản lý, biết và thực hiện; Phối với Tổ rà soát trong quá trình điều tra, thu thập thông tin; Tổ chức họp dân, công khai kết quả điều tra theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2022 - 2025 và rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo năm 2026 theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia giai đoạn 2027 - 2030 trên địa bàn xã Ia Toi. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan, các phòng chuyên môn thuộc UBND xã nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Phòng Kinh tế để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân xã xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các đơn vị tại Mục V;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Văn Nhàn